

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 27/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Oanh.

Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hải Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1969, tại: Gia Lai.

Nơi thường trú: 17/3 N, tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nơi ở hiện tại: số 54/30 A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Lê Văn T và con bà Nguyễn Thị Sánh L (đều đã chết). Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mỹ Q, sinh năm 1980 và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/8/2023 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Triệu Thị N, sinh năm 1952 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà Triệu Thị N: Ông Hứa Văn L; bà Hứa Thị T, bà Hứa Thị Hồng N; ông Hứa Văn Đ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Hứa Văn Đ, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Triệu Thị L, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn D, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty cổ phần ĐTPT VT, địa chỉ: 10 Nguyễn Thị Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn V – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Nhật T, sinh năm 1988, địa chỉ: TDP 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Đỗ Mộng T, sinh năm 1965, địa chỉ: Thôn 4, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24/4/2023, Lê Văn H đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 6450052006092 (do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 25/9/2020) điều khiển xe ô tô biển số 47C - 206.53 lưu thông trên quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện E. Khi đến Km 123+20 Quốc lộ 26 thuộc tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, H điều khiển xe ô tô rẽ phải theo hướng Quốc lộ 26 vào tỉnh lộ 9 đi huyện K. Khi H đang điều khiển xe ô tô chuyển hướng do thiếu quan sát đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 47H1 - 813.03 do bà Triệu Thị L điều khiển lưu thông cùng chiều theo hướng thành phố B đi huyện Ea K, phía sau chở theo bà Triệu Thị N. Hậu quả, làm bà Triệu Thị N bị té xuống đường và bị bánh xe bên phải phía trước chèn qua người, sau đó bà N chết trên đường đi cấp cứu; bà Triệu Thị L bị xây xước nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên khu vực ngã 3 giao nhau giữa Quốc lộ 26 và Tỉnh lộ 9 tại Km 123+20 Quốc lộ 26 thuộc tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường rộng 13,65m, được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia lòng đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, phần đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện E rộng 7,30m. Mỗi phần đường có vạch sơn đơn màu trắng đứt quãng chia phần đường thành hai làn đường xe chạy cùng chiều nhau. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông có trụ đèn tín hiệu giao thông đường bộ nằm trên phần đất bên phải Quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện E, khu vực không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, các dấu vết để lại trên phương tiện, tử thi và lời trình bày của những người có liên quan xác định:

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 47C-206.53 và xe mô tô biển số 47H1-813.03 là phần cản trước bên phải xe ô tô biển số 47C-206.53 va chạm với phần biển số của xe mô tô 47H1-813.03. Hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xuống mặt đường nằm trên phần đường bên

phải Quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện E. Đo từ hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xuống mặt đường đến mép đường bên phải là 4,10m, đo đến hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh sau thứ 2 bên phải xe ô tô biển số 47C-206.53 xuống mặt đường là 0,30m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/TTh-TTPY ngày 23/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận về nguyên nhân chết của bà Triệu Thị N như sau: Ngưng hô hấp, ngưng tuần hoàn do chấn thương ngực, bụng kín nặng. Các chấn thương, vết thương khác do tai nạn giao thông.

Bị hại bà Triệu Thị L bị xây xước nhẹ nên không yêu cầu giám định.

Kết luận giám định số 597/KL - KTHS ngày 07/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk: Tập tin video có tên “4301414877205”, có dung lượng 8,11MB: Không phát hiện có dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 47H1-813.03 nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE FI, số máy JC90E0428359, số khung RLHJC7650PY115765 tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 24/4/2023 là 3.590.00 đồng.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-HS ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 47C - 206.53 cho Công ty cổ phần ĐTPT VT và xe mô tô biển số 47H1-813.03 cho ông Đỗ Mộng T là các chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 24/4/2023, Lê Văn H điều khiển xe ô tô biển số 47C - 206.53 lưu thông theo hướng thành phố B đi huyện E. Khi đến Km 123+20 Quốc lộ 26 thuộc tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, do thiếu chú ý và quan sát khi rẽ phải theo hướng Quốc lộ 26 vào tỉnh lộ 9 đi huyện K nên đã va chạm với xe mô tô biển số 47H1 - 813.03 do bà Triệu Thị L điều khiển, phía sau chở bà Triệu Thị N. Hậu quả làm bà Triệu Thị N chết trên đường đi cấp cứu; bà Triệu Thị L bị xây xước nhẹ. Như vậy, hành vi của Lê Văn H đã phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ; gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng làm 01 người chết. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Công ty cổ phần ĐTPT VT và bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại bà Triệu Thị N số tiền là 165.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường cho bà Triệu Thị L và ông Đỗ Mộng T số tiền 30.000.000 đồng; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và đều có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải

tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần ĐTPT VT và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại bà Triệu Thị N số tiền 165.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường cho bà Triệu Thị L và ông Đỗ Mộng T số tiền 30.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại bà Triệu Thị N, bà Triệu Thị L và ông Đỗ Mộng T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 47C - 206.53 cho Công ty cổ phần ĐTPT VT và xe mô tô biển số 47H1-813.03 cho ông Đỗ Mộng T là các chủ sở hữu.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584; 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc Công ty cổ phần ĐTPT VT và bị cáo Lê Văn H đã bồi thường cho gia đình bị hại bà Triệu Thị N số tiền 165.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường cho bà Triệu Thị L và ông Đỗ Mộng T số tiền 30.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô

tô biển số 47C - 206.53 cho Công ty cổ phần ĐTPT VT và xe mô tô biển số 47H1-813.03 cho ông Đỗ Mộng T là các chủ sở hữu.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- CQCSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- CCTHADS huyện K;
- Sở Tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- UBND phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; bị hại...
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Ngọc Thủy